

Bản án số: 08/2021/HSPT

Ngày: 15-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Thông.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Thân Thị Hải Minh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:*
Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/01/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 295/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Duy C, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2020/HSST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo: Họ tên: Nguyễn Duy C, sinh năm 1962;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Phố B, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Họ tên bố: Nguyễn Văn L9, sinh năm 1922 (đã chết);

Họ tên mẹ: Trần Thị T9, sinh năm 1933;

Vợ: Ngô Thị Đ9, sinh năm 1961;

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1988;

Gia đình có 09 anh em, bị cáo là con thứ năm.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 18/5/2015, bị Công an huyện Yên Thế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ ngày 06/4/2020, Nguyễn Duy C, sinh năm 1962 ở phố B, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đang ngủ một mình tại lán chăn lợn của gia đình ở cùng phố thì trời mưa làm C tỉnh giấc. C nghĩ đến thời gian tháng 7/2019, C và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 ở cùng phố có xô sát đánh cãi nhau nên C bức tức và nảy sinh ý định mang xăng sang nhà anh T để đốt tài sản của gia đình anh T. C lấy nửa bao tơ dứa đựng 01 chai nhựa loại 1,5 lít, bên trong có khoảng 0,5 lít xăng do C mua trước đó và 01 chiếc bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ đút vào túi áo ngực rồi đi bộ xuống nhà anh T. Khi đi vào trong sân nhà anh T thì C thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 98C1-114.06 đang dựng tại gian bán mái. C đi đến gần chiếc xe mô tô, lấy chai xăng trong bao tơ dứa ra và vút nửa bao tơ dứa ra sân phía gần nhà bếp nhà anh T. C mở nắp chai xăng, đổ khoảng gần một nửa chỗ xăng trong chai lên yên xe rồi treo chai xăng cùng số xăng còn lại vào móc treo đồ bên phải của xe mô tô. Sau đó, C dùng bật lửa châm vào xe mô tô khiến lửa bùng cháy trên yên xe, C vút chiếc bật lửa lên yên xe rồi bỏ chạy về lán của mình ngủ tiếp.

Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, chị Dương Thị Tr, sinh năm 1982 (là vợ anh T) tỉnh dậy mở cửa ra ngoài phát hiện thấy xe mô tô của gia đình đang bị cháy nên đã dùng nước dập lửa. Đến sáng cùng ngày 06/4/2020, chị Trang trình báo sự việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ: Tạp chất màu đen, xanh, 01 mảnh nhựa màu xanh lá cây bị sun chảy có mùi xăng dầu kích thước (15 x 6)cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 91cm, đường kính 1,5 cm; nửa bao tơ dứa màu trắng xanh vàng đỏ, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 98C1-114.06 bị cháy toàn bộ phần nhựa đầu xe và ốp sườn xe bên phải. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong tạp chất màu đen xanh (ký hiệu M1), niêm phong gậy gỗ (ký hiệu M2), niêm phong nửa bao tơ dứa (ký hiệu M3), niêm phong mảnh nhựa màu xanh lá cây bị sun chảy (ký hiệu M4).

Tại Kết luận giám định số 2043/C09-P2 ngày 14/4/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *Trong mẫu vật ký hiệu M1 và M4 gửi giám định đều có tìm thấy dấu vết của xăng. Trong mẫu vật ký hiệu M3 gửi giám định không tìm thấy dấu vết của xăng, dầu hoặc dung môi dễ cháy. Không đủ điều kiện xác định nguyên nhân vụ cháy nói trên.*

Tại Kết luận giám định số 2786/C09-P4 ngày 01/6/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *Mảnh nhựa màu xanh lá cây bị cháy biến dạng gửi giám định không cùng loại mảnh nhựa màu đen được sơn một màu xanh lam bị cháy biến dạng gửi làm mẫu so sánh.*

Tại Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: Chi phí thay thế, sửa chữa tài sản của 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98C1-114.06 là 7.125.000 đồng. Trong đó: Chi phí thay thế: Cụm đèn pha, đèn xi nhan phía trước, cụm đồng hồ công tơ mét, các công tắc còi, công tắc đèn, công tắc đề 1.400.000 đồng, tay nắm cao su bên phải xe 35.000 đồng; bầu lọc gió là 250.000 đồng; hệ thống dây điện của xe là 1.000.000 đồng, toàn bộ hệ thống nhựa của xe (ốp cang trước hai bên, chắn bùn phía trước, các rắc cắm có vỏ bằng nhựa....) là 1.800.000 đồng; phần cao su đế chân phía trước hai bên là 30.000 đồng; yên xe mô tô là 370.000 đồng; hộp đựng đồ là 300.000 đồng; gương bên phải, bên trái, ốp chân gương là 120.000 đồng; lốp xe phía trước và sau là 500.000 đồng; dây phanh, dây ga, dây le, dây công tơ mét là 200.000 đồng; còi xe bằng kim loại là 90.000 đồng; mô bin điện của xe là 180.000 đồng; củ đề của xe là 500.000 đồng; vỏ bọc cao su tay sách phía sau là 100.000 đồng. Chi phí sửa chữa: Sơn, sửa, vệ sinh hộp xích xe, giảm sóc hai bên phía sau, cang phía sau; bộ xe, cần khởi động, vành bánh trước và sau, cụm động cơ của xe là 250.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐGTS ngày 08/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: Giá trị tài sản 01 (một) áo mưa là 10.000 đồng. Giá trị tài sản 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave trước khi xe bị cháy là 12.000.000 đồng. Giá trị tài sản 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave sau khi xe mô tô bị cháy là 1.800.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2020/HSST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm d Khoản 2 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 357, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Tuyên bố Nguyễn Duy C phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Xử phạt: Nguyễn Duy C 02 năm 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, phần án phí, quyền kháng cáo, quyền thi hành án theo quy định.

Ngày 05/10/2020 bị cáo Nguyễn Duy C kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo hướng xin giảm hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Duy C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình và trình bày: Án sơ thẩm xử bị cáo là đúng, không oan, hành vi

của bị cáo như án sơ thẩm xác định là đúng. Tuy nhiên bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là nộp án phí, bồi thường cho bị hại và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho. Do vậy bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Án sơ thẩm xử bị cáo là đúng người đúng tội và không oan. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chủ động khắc phục một phần hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã khắc phục hết hậu quả, nộp tiền án phí sơ thẩm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần áp dụng cho bị cáo. Từ những phân tích trên có thể thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi ở rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm: Xử phạt bị cáo 02 năm 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 08 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo thấy:

+ Về tội danh: Khoảng 02 giờ ngày 06/4/2020, tại sân nhà anh Nguyễn Văn T ở phố B, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Duy C có hành vi dùng xăng đốt cháy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98C1-114.06 trị giá 12.000.000 đồng với mục đích hủy hoại tài sản của gia đình anh T.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2020/HSST ngày 24/9/2020 xét xử đối với bị cáo Nguyễn Duy C về tội "*Hủy hoại tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 178, Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

+ Về hình phạt: Bị cáo dùng xăng (là chất nguy hiểm về cháy nổ) để đốt cháy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave và bị Công an huyện Yên Thế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 04 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chủ động khắc phục một phần hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã khắc phục hết hậu quả, nộp tiền án phí sơ thẩm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Việc bị cáo chủ động bồi thường khắc phục hậu quả do mình gây ra và nộp án phí sơ thẩm đã thể hiện sự ăn năn hối cải và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy bị cáo bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xử phạt và cho bị cáo được hưởng án treo theo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy C, giữ nguyên bản án sơ thẩm:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội "Hủy hoại tài sản".

- Về hình phạt: Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Duy C 02 năm 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm 08 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Duy C cho UBND thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Duy C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Trung Thông